TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 123/2019/HS-ST
Ngày: 29 – 5 – 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Danh Đại Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Đảm;

Ông Nguyễn Văn Trai.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Kim Hạnh, Thư ký Toà án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Mai Chiến Thắng - Kiểm sát viên.

Vào ngày 29 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 102/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 111/2019/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H (tên gọi khác: Q), sinh năm 1987 tại tỉnh B; nơi cư trú: 35B/2 khu phố Đ, phường L, thị xã T, tỉnh B; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1966 và bà Lâm Thị D, sinh năm 1967, có vợ Vương Thị Kim D và 02 con ; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/02/2019 cho đến nay. Có mặt

- *Người làm chứng:* Ông Nguyễn Hữu S, sinh năm 1994; nơi cư trú: 3/15 khu phố B, phường B, thị xã T, tỉnh B. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 12/02/2019 Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã T phối hợp cùng Công an phường B tuần tra khi

đến đoạn đường tỉnh lộ 43, khu phố Đồng An 1, phường B, thị xã T, tỉnh B phát hiện Nguyễn Văn H đang ngồi trên xe mô tô biển số 51Y6 – 0993 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra thì phát hiện H có sử dụng ma túy, đồng thời trong cốp đựng đồ phía trước xe có 01 gói thuốc lá hiệu Jet bên trong có 10 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng (nghi vấn ma túy tổng hợp) và 01 nắp nhựa có gắn một nỏ thủy tinh, 01 ống hút nhựa. Hòa khai nhận toàn bộ ma túy và bộ sử dụng ma túy đá của H cất giấu nhằm mục đích sử dụng. Công an tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang và đưa H về trụ sở làm việc.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm: 10 gói ny lon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng; 01 nắp nhựa có gắn một nỏ thủy tinh; 01 ống hút nhựa; 01 xe mô tô biển số 51Y6 – 0993.

Quá trình điều tra H khai nhận: Vào khoảng 22 giờ ngày 11/02/2019 H điều khiển xe mô tô biển số 51Y6 – 0993 đến khu vực gần cầu Ông B, phường L, thị xã T, tỉnh B gặp một người đàn ông không rõ lai lịch mua 10 gói ma túy với số tiền 2.000.000 đồng để về sử dụng đến ngày 12/02/2019 thì bị bắt.

Tại Bản kết luận giám định số 165/MT-PC09 ngày 14/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận:

+ Mẫu tinh thể màu trắng chứa bên trong 10 gói nylon hàn kín có khối lượng/ trọng lượng 1, 6800 gam, loại Methamphetamine.

Bản Cáo trạng số 127/CT-VKS-TA ngày 24/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội ‘‘Tàng trữ trái phép chất ma túy’’ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, không có ý kiến gì về nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An truy tố.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn Hòa về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng, đánh giá các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo Nguyễn Văn H và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H mức hình phạt từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo trước Tòa. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, bản kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 12/02/2019, tại đoạn đường tỉnh lộ 43, khu phố Đồng An 1, phường B, thị xã T, tỉnh B, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã T phối hợp cùng Công an phường B bắt quả tang bị cáo Nguyễn Văn H về hành vi Tàng trữ trái phép 1,6800 gam chất ma túy, loại Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng người và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất gây nghiện của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo là người đã thành niên, đồng thời là người nghiện ma túy biết được tác hại của ma túy sẽ dễ tiến gần đến tội phạm và hiểm họa bệnh tật, bị cáo nhận thức được tính nguy hiểm, trái pháp luật hình sự do hành vi mình thực hiện, nhưng vì muốn có ma túy sử dụng nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội bất chấp hậu quả và pháp luật, do đó cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo để có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải nên bị cáo được xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H mức hình phạt từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù là phù hợp nên được chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 bì thư niêm phong, bên ngoài ghi số vụ 165/ PC09 (mẫu vật hoàn lại sau giám định); 01 nắp nhựa có gắn một nỏ thủy tinh; 01 ống hút nhựa là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với chiếc xe mô tô biển số 51Y6 – 0993, số khung VMETCJ113ME 415258, số máy VMEM9B 415258 thu giữ của bị cáo, bị cáo khai nhận mượn của một người tên Quay không rõ lai lịch ở khu vực Quận 12, Thành phố H và không có giấy chứng nhận đăng ký xe. Qua xác minh truy nguyên biển số và số khung, số máy của xe mô tô tại Phòng Cảnh sát Giao Thông Công an tỉnh Bình Dương nhưng không tìm thấy dữ liệu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An đã ra thông báo truy tìm chủ sỡ hữu trên đài phát thanh truyền hình Bình Dương đối với xe mô tô trên nhưng đến nay vẫn không ai đến liên hệ giải quyết nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[6] Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo H hiện nay chưa xác định được nhân thân lai lịch, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

+ Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

+ Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

+ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/02/2019.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư niêm phong, bên ngoài ghi số vụ 165/PC09 (mẫu vật hoàn lại sau giám định); 01 nắp nhựa có gắn một nỏ thủy tinh; 01 ống hút nhựa.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước một xe mô tô biển số 51Y6 – 0993, số khung VMETCJ113ME 415258, số máy VMEM9B 415258.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/4/2019 giữa Công an thị xã Thuận An và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận An).

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- Công an thị xã Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Danh Đại Thắng